

SẮC TU BÁCH TRƯỞNG THANH QUY**QUYỂN 5****SA DI ĐẮC ĐỘ**

Hành giả mới nhận độ điệp, dùng khăn gói đến trình Bồn sư, Lương tự v.v... các xứ, cấm hương lạy ba lạy, chọn ngày thiết cúng cạo tóc (theo luật, chọn nơi lập tòa, là nơi đất trống rười nước thơm, chu vi bảy thước, bốn góc treo cờ. Thời nay phần nhiều ở tại đại điện phải hướng về Phật, hoặc đối nhau lập tòa, nếu trong pháp đường phải lập tượng, hoa hương đèn đuốc đúng như nghi thức, nay trong Tăng đường vì chúng nhiều tiện giường ngồi). Trước thưa bẩm Duy-na hòa hợp, giới sư và Xà-lê tác Phạm, Xà-lê dẫn thỉnh, chọn ngày đã định, thì cách đêm cạo tóc, ngay giữa đánh để dành tóc (gọi là Chu-la, tiếng Phạm là Chu-la, Hán dịch là Tiểu kết), lập tòa ghế giới sư, cùng Trụ trì phân tay, trên ghế đặt hương đèn, thủ lư, giới xích, thiết tòa ghế Xà-lê tác phạm bên phải Thánh Tăng, cùng đối giới sư, trên ghế đặt khánh, trước án Thánh Tăng đặt ca-sa, đặt chuyết độ điệp ở trên, tự hành đường đánh nạo bạt dẫn người cạo tóc ra các nơi Thổ địa đường, Tổ đường, điện Phật đốt hương lạy ba lạy, tuần tự đứng trước Tăng đường, đánh chuông nhóm chúng. Đầu thủ Trụ trì cùng vào Đường xong, giới sư hai Xà-lê mới vào Đường, lạy ba lạy, đều trở về vị trí. Đại chúng đều ngồi định. Xà-lê dẫn thỉnh đến trước giới sư lạy ba lạy quỳ thẳng chấp tay, giới sư hỏi: “Tăng nhóm chưa?” Đáp: “Tăng đã nhóm”. Hỏi: “Hòa hợp chăng?” Đáp: “Hòa hợp”. Giới sư hỏi: “Nay Tăng hòa hợp để làm gì?” Đáp: “Vì hành giả cạo tóc thọ giới”. Giới sư bảo: “Được”. Dẫn thỉnh đầu tọa cụ, đứng dậy đánh khánh tay, dẫn người cạo tóc vào đường, đến trước Thánh Tăng lạy ba lạy, kế đến trước giới sư lạy ba lạy xong, quỳ thẳng, Xà-lê tác phạm đánh khánh lớn. Tác phạm bạch: “Bậc Thần tiên năm thông, tác giả ở chú thuật, vì kẻ hổ thẹn kia, nhiếp các chẳng hổ thẹn. Như lai lập giới cấm, nửa tháng tụng một lần, vì lợi ích nói giới, cúi đầu lễ Chư Phật”. Thế nào là phạm (tại sao ở kinh này, rất ráo đến bờ

kia, nguyện Phật mở sâu kín, rộng vì chúng sinh nói). Tác phạm xong, lại bạch rằng: Vì người cạo tóc thọ giới mà nói, giới sư đứng dậy, đại chúng đồng đứng, giới sư bưng lư, bạch rằng: Hương Giới, hương Định, hương Tuệ, hương giải thoát, giải thoát tri kiến, đài mây ánh sáng trùm pháp giới, cúng dường vô lượng Phật mười phương, vô lượng pháp mười phương, vô lượng Tăng mười phương, người thấy nghe huân chứng tịch diệt, tất cả chúng sinh cũng như vậy, tức đem công đức giờ này cạo tóc thọ giới mở phát, trên nguyện, Hoàng đế muôn năm, thần thống ngàn thu, thiên hạ thái bình, bánh xe pháp thường xoay, già-lam thổ địa thêm lớn oai quang, hộ pháp hộ người không các việc khó, thí chủ mười phương phước tuệ trang nghiêm, người cả đạo tràng thân tâm an vui, sư trưởng cha mẹ đạo nghiệp vượt cao, cạo tóc Sa-di tu hành không chướng, ba đường tám nạn đều thoát vòng khổ, chín cõi bốn loài đều lên bờ giác, kính mong đại chúng niệm (pháp thân thanh tịnh Phật Tỳ-lô-giá-na v.v... mười hiệu xong). Đại chúng lại ngồi, dẫn thỉnh bưng lư, dạy Sa-di rằng: “Lời thỉnh Sư, đáng lẽ người tự nói, nếu người chẳng thể nói được thì nói nên theo tôi, phạm xưng xứ mõ, phải xưng tên mình”. Lại xưng niệm rằng: “Đại đức một lòng nghe, con là mõ, nay thỉnh Đại đức làm A-xà-lê cạo tóc thọ giới, xin Đại đức vì con làm A-xà-lê cạo tóc thọ giới, xin thương xót cho”. Người cạo tóc lễ một lạy. Lại xưng: “Xin thương xót cho”, lạy hai lạy. Lại xưng: “Xin thương xót cho” lạy ba lạy. Lại quỳ thẳng chấp tay, Giới Sư bảo: “Này người thiện nam!” Sa-di đáp “ạ”, Giới Sư bảo: “Nguồn tâm vắng lặng, biển pháp lắng sâu, mê thì trọn kiếp đắm chìm, ngộ thì liền giải thoát, muốn truyền đạo mẫu không gì hơn xuất gia, rộng dụ lớn hư không, thanh tịnh đồng trăng sáng, tu hành đủ duyên, đạo quả chẳng xa, mới đầu từ công phu khắc niệm, rốt cùng chứng địa vô vi. Do đó, đáng Đại Giác Thế Tôn bỏ vị báu kim luân, nửa đêm vượt thành, cởi áo rồng quý báu, núi xanh cắt tóc, để chim làm ổ trên đầu, nhện giăng màn trước mắt, tu tịch diệt mà chứng chân thường, dứt trần lao mà thành Chánh giác. Chư Phật ba đời chẳng nói tại gia thành đạo, Tổ sư nhiều đời ai là người hành nhiệm mà độ người? Do đó, Phật Phật trao tay, tổ tổ truyền nhau, chẳng nhiễm duyên đời mới thành pháp khí, nên được Thiên ma khoanh tay, ngoại đạo quy tâm. Trên đáp ân bốn trọng, dưới cứu khổ của chúng sinh. Vì vậy nói: Trôi lăn trong ba cõi, ân ái chẳng thể bỏ, xả ân vào vô vi, đó thật là báo ân. Sau khi xuất gia lễ vượt thường tình, chẳng lạy quân vương chẳng lạy cha mẹ. Nay người hãy lia tòa này, tưởng niệm ân trên nước của Quốc vương, đức cha mẹ sinh thành. Chuyên tinh lạy từ, sau

chẳng bái nữa. Sa-di bước đến lạy một lạy. Dẫn thỉnh đánh khánh tay dẫn ra phía ngoài thiền đường, trông về hướng Bắc lạy tạ ba lạy, lạy ba lạy tạ ân cha mẹ, tức thay Tăng y (y phục người xuất gia), dẫn vào trước Thánh Tăng lạy ba lạy, đến trước giới sư lạy một lạy, quỳ thẳng chấp tay. Giới sư dùng tịnh bình rưới đánh, dùng tay rưới nước trên đánh, dùng dao cạo tóc, dẫn nêu kệ, đại chúng đồng tụng (Lành thay! Đại trượng phu, hiểu đời là vô thường, xuất gia hưởng Niết-bàn, ít có, khó nghĩ bàn). Tụng ba biến xong, Sa-di lui lạy một lạy, dẫn thỉnh đưa Sa-di đến trước bốn sư, quỳ thẳng chấp tay, Bốn sư cầm dao, bảo: “Một kết cuối cùng, gọi là Chu-la, chỉ có thầy mới dứt được, nay ta vì người trừ bỏ, nay người có bằng lòng?” Đáp: Xin vâng! Có bảo ban pháp ngữ, vẫn nêu kệ cạo tóc rằng:

*“Phá dáng, giữ chí tiết
Dứt ái, trừ chỗ thân
Xuất gia ở Thánh đạo
Thề độ tất cả người”.*

Xướng ba lần, đại chúng đồng thanh hòa, Sa-di kính lạy ba lạy, vẫn quỳ thẳng chấp tay. Bốn sư bưng ca sa, cũng có bảo ban pháp ngữ, trao ca sa đặt trên đầu Sa-di, lại xướng kệ tụng rằng:

*“Lớn thay áo giải thoát
Y rộng phước vô tướng
Đắp giữ giới Như lai
Rộng độ các chúng sinh”.*

Xướng ba lần, chúng Cũng đồng thanh hòa xong.

- Sa-di đắp ca-sa
- Lạy bốn sư ba lạy
- Lạy Thánh Tăng ba lạy
- Lạy giới sư ba lạy
- Quỳ thẳng chấp tay.

Giới sư bảo: “Này người thiện nam! Pháp như biển lớn càng tiến ra càng sâu, người đã xuất gia, phải trước thọ ba quy y, năm giới cấm, mới được gần thờ đại Tăng, tiếp thọ Sa-di mười giới, mới được đồng tăng lợi dưỡng, việc ở chuyên chân thật, chẳng được khinh dễ. Nay ta vì người mà triệu thỉnh Tam bảo chứng minh Phật sự”. Bèn bưng lư, bạch: “Nhất tâm kính thỉnh vô biên Phật bảo, hải tạng kinh văn, mười địa ba hiền, năm quả bốn hưởng, đồng nhủ lòng xót thương, đồng làm minh chứng”. Ba lần thỉnh xong, lại bảo: “Này người thiện nam! Muốn cầu quy giới, trước phải sám trừ tội lỗi, như người giặt áo sau đó mới thêm

sắc, nay người chí thành theo ta sám hối”. Xương rằng: “Xưa con vốn gây bao vọng nghiệp, đều do vô trí tham sân si, từ thân miệng ý phát sinh ra, tất cả nay con xin sám hối”, ba lần nêu, chúng ba lần hòa. Sa-di lạy ba lạy, quỳ thẳng chấp tay, Giới sư bảo: “Này người thiện nam! Pháp đã trị sạch nghiệp thân, miệng, ý, nay phải quy y Phật, Pháp, Tăng Bảo”. Bền xương kê rằng: “Quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng, quy y Phật là đấng Vô thượng, quy y Pháp là pháp lìa dục, quy y Tăng là người cao quý trong chúng. Quy y Phật rồi, quy y Pháp rồi, quy y Tăng rồi. Như lai là bậc Chí chân Đẳng chánh giác, là thầy lớn của ta, nay ta quy y, từ nay trở đi, gọi Phật là thầy, chẳng còn quy y tà ma ngoại đạo, xin thương xót cho”. Sa-di theo tiếng niệm, chúng đều hòa (tự quy y Phật, cho đến xin thương xót cho, tụng chung ba biến, cho đến xin thương xót cho, kế tiếp lại lạy lại, và lần thứ ba cũng lạy lại). Mỗi lần tụng một biến, Sa-di lạy theo một lạy, hai biến hai lạy, ba biến ba lạy, lại quỳ thẳng chấp tay. Giới sư bảo: “Này người thiện nam! Người đã bỏ tà về chánh, giới đã tròn đầy, nếu muốn biết tướng để hộ trì, thì nên thọ năm giới: Suốt đời: chẳng giết hại, chẳng trộm cắp, chẳng dâm dục, chẳng nói dối, chẳng uống rượu, là tướng năm giới, người có giữ được chăng?” Đáp: “Dạ Được”. “Trên đây, năm chi tịnh giới, đều chẳng được phạm, người có giữ được chăng?” Đáp: “Dạ Được”. “Việc ấy cứ thế mà giữ gìn”. Sa-di lạy ba lạy, quỳ thẳng chấp tay, Giới Sư bảo: “Này người thiện nam! Năm giới là nhân đầu của tiên để đạo, cội gốc để ra khỏi ba đường, kể là thọ mười giới Sa-di, hình đủ pháp nghi, đây gọi là cần sách, nương thầy mà ở, hưởng lợi đồng Tăng, đó là Sa-di ứng pháp, nên phải kính thọ! Chẳng giết hại, chẳng trộm cướp, chẳng dâm dục, chẳng nói dối, chẳng uống rượu, chẳng ngồi nằm giường cao rộng lớn, chẳng đeo tràng hoa chuỗi anh lạc dầu thơm xoa mình, chẳng làm trò ca múa và cố đi xem nghe, chẳng cầm giữ vàng bạc, tiền, vật báu, chẳng ăn phi thời, là tướng giới Sa-di, người có giữ được chăng?” Đáp: “Dạ Được”. “Trên đây mười chi tịnh giới, đều chẳng được phạm, người giữ được chăng?” Đáp: “Dạ Được”. “Việc ấy cứ thế mà giữ gìn”. Sa-di lạy ba lạy, quỳ thẳng chấp tay. “Này người thiện nam! Nay người sau khi thọ giới phải nên kính trọng vâng giữ, chẳng được trái phạm giới luật nguyện giữ, cúng dường Tam bảo, siêng năng gieo ruộng phước, đối với Hòa-thượng, A-xà-lê đều phải đúng như pháp với các bậc thượng, trung, hạ tọa, tâm thường cung kính, tinh tấn hành đạo, báo ân cha mẹ, áo mặc che thân, chẳng dùng văn vẻ, ăn nuôi thân mạng, chẳng được đấm vị, hoa hương phấn sáp không để gần mình, sắp đẹp tiếng tà, không gần xem nghe,

nói năng chân chánh, chớ nêu lỗi người, nếu có người tranh cãi thì khéo dùng lời hòa hợp. Nam nữ riêng biệt, cây cỏ không tổn thương, chẳng phải hiền không kết bạn, chẳng phải Thánh không kính thờ, pháp phục ứng khí thường mang theo bên mình, phi thời chẳng ăn, phi pháp chẳng nói, siêng năng suy nghĩ chánh nghĩa, ôn cũ biết mới, ngồi thì Thiền tư, dậy thì tụng niệm, đóng ba đường ác, mở cửa Niết-bàn, đối với pháp Tỳ-kheo, Tăng trưởng chánh nghiệp, tâm Bồ-đề chẳng thối, trí Bát-nhã luôn tỏa sáng, rộng độ chúng sinh, cầu thành Chánh giác. Dụng tâm như vậy, mới thật là đệ tử Phật” Sa-di đánh lạy ba lạy, quỳ thẳng chấp tay, giới sư đứng dậy bưng lư, Hôi hướng rằng: “Trước nay, công đức cạo tóc thọ giới, kính chúc trời rồng hộ pháp, chân tể già-lam, đều bày oai linh an Tăng hộ pháp. Hòa-thượng đường đầu thường làm bến bờ của biển khổ, cao nhân chấp sự, mãi làm trụ đá của pháp môn, chúng thanh tịnh cả pháp đường đồng ngồi thuyền Bát-nhã, Sa-di cạo tóc cùng đến bờ Bồ-đề, bốn ân đều đáp, ba cõi đều giúp, pháp giới hữu tình đồng viên chủng trí. Tất cả chư Phật mười phương ba đời, chư tôn Bồ-tát Ma-ha-tát, Ma-ha Bát-nhã Ba-la-mật”. Giới sư trở lại ngồi. A-xà-lê tác phạm đánh khánh, xướng: “Ở thế giới như hư không, như Hoa sen chẳng dính nước, tâm thanh tịnh vượt hơn kia, cúi đầu lễ Đấng Vô thượng.

- Phật, đấng Bồ-đề, tâm đạo thường chẳng lui sụt.
- Quy y Pháp, Tát-bà-nhã, đấng môn Đại tổng trì.
- Tăng, dứt tranh luận, đồng vào biển hòa hợp.

Từ trên đến đây, công đức cạo tóc thọ giới, nhân lành cao quý vô hạn lượng, rải khắp pháp giới, kính lễ Thánh chúng”. Xà-lê dẫn thỉnh đợi lúc Xà-lê tác phạm xướng: Ở thế giới như hư không, liền đánh khánh tay, dẫn Sa-di đánh lễ giới sư ba lạy, xoay chân đánh lễ Thánh Tăng ba lạy xong thì thăm hỏi, ra khỏi đường, xuống đứng cách tay trước giới sư và hai Xà-lê Thánh Tăng, lạy ba lạy mà lui ra. Hành giả Đường ty đánh chuông ở tiền đường ba tiếng, Trụ trì ra khỏi Đường, đại chúng xuống giường, Thủ tọa lãnh chúng theo đến phương trượng đánh lễ chúc mừng. Nếu chúng đông thì Trụ trì sẽ đến trên pháp đường nhận chúc mừng, hành giả khách đầu vẫn dự xếp bày hương đèn lò bình, bình phong giá móc ghế nhỏ, chờ đợi giới sư hai Xà-lê trước hành lễ, lúc đầu, thưa rằng (được sai trao giới, gắng gỏi kính vâng, nhân sự sơ sài, có lạm tôn trọng, Hạ tình chẳng ngăn nổi kính sợ). Trụ trì đáp (Sa-di cạo tóc, có thần dụng mệt nhọc), kế là bày tuần tự lạnh ấm xong, xúc lạy ba lạy, Trụ trì đáp một lạy. Kế tiếp Thủ tọa đại chúng tiến tới trước cấm hương, hoặc bày, hoặc xúc lễ, hoặc miến. Kế là, Thị giả tiểu sư cấm hương, kính lạy

ba lạy, chẳng thâu tọa cụ, tiến tới, thưa rằng: “Sa-di được độ, cả chúng đồng mừng, ngưỡng phong tôn nghiêm, Hạ tình chẳng ngan nổi mừng vui”. Lại, lạy ba lạy, tiến tới hỏi thăm sức khỏe, lúi ba lạy, thâu tọa cụ. Kế là Sa-di cắm hương, kính lạy ba lạy, chẳng thâu tọa cụ, tiến tới thưa: “Chúng con được tướng đầu tròn, may đắp áo ruộng, chẳng nhận bụi dơ, trợn lia hấn lưỡi ái, Hạ tình chẳng ngan nổi mừng vui.” Lại, lạy ba lạy, tiến tới thưa: “Ngay hôm nay, kính cẩn lúc cùng chỉ, Đại Hòa-thượng bốn sư Đường đầu, tôn hầu đi ở nhiều phước”, lúi lạy ba lạy thâu tọa cụ. Trụ trì tuần liêu báo lễ, các Sa-di đều đến liêu lễ tạ, chỉ đến liêu Sa-di nghỉ ngơi, đợi lúc khác đăng đàn thọ giới. Văn từ tạ giới là: Chúng con được lên giới phẩm, lạy vào Tăng luân, xin được chỗ che, riêng bái tạ đây”. Đáp rằng: “Xưa vâng Phật ký, tăng giới viên thành, kiên nhẫn thọ trì, lực hộ Tông giáo”.

TÂN GIỚI THAM ĐƯỜNG

Được độ thọ giới Sa-di rồi, báo lại Trụ trì vào ngày nào tham đường, kế thưa Thủ tọa Duy-na. Đến kỳ, sau tiếng chùy dưng cháo sáng xong rồi, Tân giới tham đầu lãnh chúng vào Đường, đối trước Thánh Tăng chào hỏi, cắm hương, kính lạy ba lạy, chẳng thâu tọa cụ, tiến tới thưa: “Chúng con được dự tăng luân, nường chúng thanh tịnh, ngày nay tham đường, Hạ tình chẳng ngan nổi đổ mồ hôi”. Lại lạy ba lạy, tiến tới thưa: “Ngay hôm nay, cung kính lúc cùng chỉ, Đại Hòa-thượng bốn sư Đường đầu, Đại thiên sư Thủ tọa tôn chúng, tôn hầu đi ở nhiều phước”, lúi lạy ba lạy thâu tọa cụ, chuyển thân đối trước Trụ trì xếp bày chào hỏi. Theo Thủ tọa bản, đứng dậy tuần Đường, đến bên ngoài đường, trở lại gian giữa bên trong đường, chào hỏi mà ra, sau đó trở về đường, an đơn theo chúng thiên tụng.

ĐĂNG ĐÀN THỌ GIỚI

Chư Phật ba đời đều nói xuất gia thành đạo, Tổ sư nhiều đời truyền tâm ấn Phật đều là Sa-môn, bởi do nghiêm tịnh giới luật mới mở rộng được khuôn phép ba cõi. Nhưng tham thiền hỏi đạo, giới luật làm đầu, nếu chẳng liả lỗi ngừa quấy, lấy gì thành Phật làm Tổ, pháp thọ giới, phải đầy đủ ba y bình bát tọa cụ, đều là y vật mới sạch, nếu không mới thì phải tẩy giặt sạch sẽ, vào đàn thọ giới, nhất tâm chuyên chú, thận trọng chớ duyên gì khác, ngoài hình nghi tượng Phật, đủ giới luật Phật, được Phật nhận dưng, đây chẳng phải việc nhỏ, đâu thể khinh tâm. Nếu nhờ mượn y bát, dù đăng đàn thọ giới cũng đều chẳng đắc giới. Nếu

chưa từng thọ, một đời làm người vô giới, lạm ở cửa không, rỗng tiêu tín thí. Đã thọ giới Thanh văn, nên thọ giới Bồ-tát, đây là dần dần vào pháp.

HỘ GIỚI

Sau khi thọ giới thường phải giữ gìn, thà có pháp mà chết, chớ nên không pháp mà sống. Như luật Tứ Phần của Tiểu thừa chép: Bốn Ba-la-di, mười ba Tăng-già-bà-thi-sa, hai bất định, ba mươi Ni-tát-kỳ, chín mươi Ba-dật-đề, bốn Ba-la-đề Đề-xá-ni, một trăm pháp chúng học, bảy pháp diệt tránh. Kinh Phạm Võng của Đại thừa nói mười giới trọng, bốn mươi tám giới khinh, đều phải đọc tụng thông thuộc, khéo biết trì phạm khai già, chỉ nương lời bậc Thánh nói ra từ miệng này, chớ duyên theo hạng tầm thường. Như chẳng nên ăn (đó là rượu, tân (cay nồng) tinh (huyết tanh), hành hạ tội ném gọi là Tân, mùi vị máu thịt gọi là Tinh, đều chẳng nên ăn), chẳng ăn phi thời (như chẳng phải hai bữa cháo cơm đều là ăn phi thời), đều nên vâng cấm, họa tài sắc, hôn cả rấn độc, rất nên phải xa lìa, thương nghĩ chúng sinh giống như con đố, nói năng chân thật, tâm miệng tương ứng, đọc tụng Đại thừa, giúp phát hạnh nguyện, giới luật thanh tịnh, Phật pháp hiện tiền, da chẳng cò, thì lông sao an được, nên trong kinh nói: Tinh tấn trì tịnh giới, giống như giữ ngọc sáng”.

NÓI VỀ ĐẠO CỤ.

Sấp vào tòng lâm, trước phải sấm sửa đạo cụ, kinh Trung A-hàm chép: “Vật chứa để có thể giúp thân, tức là dụng cụ Tăng trưởng thiện pháp”. Kinh Bồ-tát giới chép: “Giúp sinh thuận đạo, đó là Cụ”.

* **Ba y:** Bối pháp y có ba: Một là Tăng-già-lê (tức đại y); Hai là Uất-đa-la-Tăng (tức y bảy điều); Ba là An-đà-hội (tức y năm điều. Đó là ba y, nếu gọi y bảy điều, thiên sam và quần là y thì chẳng đúng). Lại, ba phẩm đại y (Thượng phẩm gồm hai mươi lăm điều, hai mươi ba điều hai mươi một điều, Trung phẩm mười chín điều, mười bảy điều, mười lăm điều, Hạ phẩm gồm mười ba điều, mười một điều và chín điều). Về Duyên khởi diên y (áo ruộng), luật Tăng-kỳ chép: “Phật trú ở trước hang đá Đế-thích, trông thấy ruộng lúa bờ thửa rõ ràng, bảo A-nan rằng: Tướng y của Chư Phật ở quá khứ như vậy, từ nay y theo đây làm tướng y”. Tăng Huy Ký chép: “Bờ ruộng chứa nước sinh trưởng, mầm mạ tốt tươi để nuôi dưỡng hình mạng. Ruộng của pháp y, thấm nước của bốn lợi, thêm lớn mầm mạ ba thiện, để nuôi dưỡng pháp thân tuệ mạng.

* **Tọa cụ:** Tiếng Phạm là Ni-sư-đàn, Hán dịch là Tọa tọa y, Căn Bản Tỳ-nại-da chép: “Ni-sư-đàn-na, đời Đường dịch là Tọa cụ”. Luật Ngũ Phần nói là “Hộ thân hộ y hỗ giường chần của Tăng. Về chứa tọa cụ”. Luật Tăng-kỳ chép: “Luật ứng lượng là dài hai gang tay Phật, rộng một gang rưỡi tay Phật (một gang tay Phật dài hai thước bốn tấc, đây phải dài bốn thước tám tấc, rộng ba thước sáu tấc).

* **Thiên sam:** Xưa, Tăng y theo luật chế chỉ có Tăng-kỳ-chi, (dịch là áo che đùi, cũng gọi là áo bịt nách). Đây dài che đùi chân trái và nách phải, bởi cúng thí ba y, tức là nghi của Thiên-trúc. Trúc Đạo Tổ Ngụy Lục nói: “Đời Ngụy, người trong cung thấy chư tăng để bày một khuỷu tay, chẳng lấy làm đẹp, bèn làm Thiên Đản đắp vá trên Tăng-kỳ-chi cùng theo, do đó gọi là Thiên sam (nay mở xương sống tiếp cổ ấy, bởi ngụy chế lưu lại).

* **Quần:** Tây Vực ký chép: Nê-phước-ta-la, đời Đường dịch là quần, các luật Cựu dịch hoặc gọi là Niết-bàn Tăng, hoặc gọi là Nê-hoàn Tăng, hoặc dịch là nội y, hoặc gọi là thùy y (thùy đọc âm thuyên, tức đồ vật hình tròn chứa gạo, tợ thùy mà không nắp đậy, lấy thùy nghi nên nói như vậy).

* **Trực chuyết:** Tương truyền các bậc tiền bối thấy chư Tăng có Thiên sam mà không quần, hoặc có quần mà không Thiên sam, bèn hợp cả hai y làm trực chuyết. Nhưng Phổ hóa đời Tống trực chuyết, đại dương truyền cách lý bố chuyết, xưa cũng có.

* **Bát:** Tiếng Phạm là Bát-đà-la, Hán dịch là Ứng lượng khí, nay gọi lược là Bát, lại gọi là Bát-vu, tức Hoa Phạm gọi chung. Trong kinh Phật Bản Hạnh Tập chép: Ở Bắc Thiên-trúc có hai vị Thượng thủ: Vị thứ hai tên Đế-lợi-phú-la, một vị tên là Bạt-lợi-ca đem bột gạo sữa đường mật đến cúng dường Đức Thế Tôn, Đức Thế Tôn tư duy xưa Chư Phật đều thọ trì Bát khí. Nay ta phải dùng khí (vật) gì để nhận thức ăn của Thượng chủ? Bấy giờ, bốn vị Thiên vương vội cùng nhau đem bốn bát vàng đến dâng cúng Phật, Đức Phật chẳng nhận, vì người xuất gia chẳng được chứa giữ, bốn Thiên vương kia lại đem bốn bát bạc, bát phalê, bát lưu-ly, bát xích châu, bát mã não, bát xà cừ dâng cúng, đức Phật đều chẳng nhận, bấy giờ ở phương Bắc, vua trời Tỳ-sa-môn bảo ba vị Thiên vương kia rằng: Ta nhớ thuở xưa các trời sắc xanh đem bốn bát đá đến hiến dâng ta, có thể dùng để nhận thức ăn. Khi ấy, riêng có một vị Thiên tử tên là Tỳ-lô-giá-na thưa rằng: Thưa các nhân giả! Hãy cẩn thận chớ dùng bát đá đó nhận thức ăn, chỉ nên cúng dường Như lai, đang có Đức Như lai hiệu là Thích-ca Mâu-ni ra đời, chúng ta nên đem bốn

bát đá này dâng cúng Đức Như lai ấy. Khi đó, bốn vị Thiên vương đồng đem bốn bát đá dâng cúng Đức Phật. Đức Phật nghĩ bốn vị Thiên vương dùng tâm tịnh tín dâng cúng ta bốn bình bát, nếu ta chỉ nhận riêng một người, thì các vị khác có giận, nay ta nhận cả bốn bát, trì làm một bát, lần lượt cùng đặt trên tay trái và dùng tay phải đè xuống hợp thành một bát, bên ngoài có bốn môi, mà nói kệ tụng rằng: “Công đức ta xưa các quả mãn, vì phát tâm thương xót thanh tịnh, cho nên nay bốn Đại thiên vương, thanh tịnh bền chắc cúng bát ta”.

* **Tích tượng:** Tiếng Phạm là Khích-khí-la, Hán dịch tích tượng. Kinh Tích Tượng chép: Phật bảo Tỳ-kheo nên thọ trì tích tượng, Phật quá khứ vị lai hiện tại đều sử dụng. Lại gọi là tích tượng, lại gọi là Đức tượng, rõ bày trí hạnh công đức bản. Ca-diếp bạch Phật: Sao gọi là Tích tượng? Phật dạy: Tích là khinh, nương tựa là tượng, trừ phiền não ra ba cõi. Tích là minh, vì được trí minh. Tích là tỉnh, vì tỉnh ngộ khổ không ba cõi kết cứu. Tích sợ, vì người thọ trì đối với năm dục mới đoạn. Hai vế sáu vòng là Phật Ca-diếp chế, bốn vế mười hai vòng là Phật Thích-ca chế.

* **Chủ tượng:** Luật Thập Tụng chép: Phật cho chứa giữ tượng, đó dùng sắt làm bền chắc, đây bởi khéo giúp của hành lý. Lại, Tỳ-nại-da chép: Phật cho giữ Chủ tượng, có hai nhân duyên: Một, vì già yếu không có sức khỏe; Hai, vì bệnh khổ thân yếu ớt.

* **Phật tử:** Luật chép: Tỳ-kheo bị trùng cơ nên cho làm Phật tử. Luật Tăng-kỳ chép: Phật cho làm Phật bằng cước, phát xếp bông, phát cỏ gai, phát da cây. Nếu dùng đuôi trâu, đuôi ngựa và vàng bạc trang sức cán thì không được cầm.

* **Sổ châu** (xâu chuỗi): Kinh Mâu-ni Mạn-đà-la nói: Tiếng Phạm nói Bát-tắc-mạc, đời Lương dịch là Sổ châu, là pháp cụ của người Buộc niệm tu nghiệp. Kinh Mộc Hoạn Tử chép: Xưa kia có vị Quốc vương tên là Ba-lưu-lê, bạch Phật rằng: “Nước con biên giới nhỏ, con thường chẳng an, pháp tạng sâu rộng, chẳng được hành khắp, cúi xin Phật chỉ bày pháp yếu”. Phật dạy: “Nếu muốn dứt trừ phiền não, phải xâu một trăm lẻ tám hạt Mộc Hoạn Tử, thường tự mang theo, dốc lòng xưng niệm Nam mô Phật-đà, Nam mô Đạt-ma, Nam mô Tăng-già, mới qua một hạt, như vậy dần đến qua cả ngàn muôn, đầy đủ hai mươi muốn biến, thân tâm chẳng loạn, xả bỏ thân mạng được sinh về cõi trời Diêm-ma, nếu đủ trăm muôn biến, sẽ dứt một trăm lẻ tám kết nghiệp được quả thường lạc”. Vua thưa: “Con sẽ vâng thực hành”.

* **Tịnh bình:** Tiếng Phạm là Quán-trĩ-ca, Hán dịch là Bình, thường

chứa nước mang theo để rửa tay, Ký Quy Truyện chép: Quân Trì có hai: Nếu gồm sứ thì là Tịnh dụng, nếu đồng sắt thì là xúc dụng.

* **Lự thủy nang** (đây lọc nước): Tăng Huy Ký nói: Là đồ vật tuy nhỏ mà công nó rất lớn, vì bảo hộ sinh mạng, ở Trung Hoa, tăng ít có thọ trì, y theo luật nêu bày, Căn Bản Bách Nhất Yết-ma nói: Thủy la có năm thứ: Một là Phương la (dùng lụa ba thước hoặc hai thước, tùy thời lớn nhỏ, làm lụa phải dầy kín chằng lọt trùng qua, nếu dùng lụa thưa mỏng Sa trừ bố là không ý hộ sinh); Hai là Pháp bình (bình âm dương); Ba là Quân trì (dùng lụa buộc miệng, dùng dây treo chìm trong nước, đợi dầy kéo ra); Bốn là Chước thủy la; Năm là Y giác la (nói y giác là chằng phải góc ca sa, chỉ lấy một góc phẩy tay lụa kín, hoặc buộc miệng bình, hoặc đặt trong Bát vu, rưới nước mà dùng). Đại sư Từ Giác và Trách Công gom tập kinh luật có ba mươi một bài kệ tụng, văn nhiều ở đây chẳng ghi, cuối cùng cho rằng người đời nói: Lự la khó an chúng nhiều. Niên hiệu Sùng Ninh thứ nhất Tông trách ở viện Hồng Tế bên cạnh giếng trước nhà trụ, đặt củi nước lớn, phía trên gần môi củi, riêng đặt củi nhỏ xuyên góc bên cạnh ra, phía dưới đặt Lự la, lúc dốc đổ nước toàn không chảy tràn, cũng đủ năm chúng lớn dùng. Giá sau ở nhà tắm cũng bắt chước đây, Tăng hành Đông ty cũng đều lọc nước, gốc đạo của xuất gia. Sau trụ ở Trường Lô, các giếng lọc nước có hơn hai mươi chỗ. Thường trú nếu chằng lọc nước thì tội quy người chủ chấp. Điều mong cố gắng thực hành.

* **Giới đao**: Tăng Sử Lược nói: Giới đao đều là đao cụ, tiêu biểu dứt trừ tất cả ác.

TRANG BAO

Người xưa đội nón, trong nón đặt các loại văn kinh đạo cụ, áo trùm bó bao trước sau, găm ống giới đao của từ bộ, nay thì đánh bao pháp của trang bao, dùng vải xanh gói hai dải, trước dùng một dải thêu thập thuộc của áo chần, vẫn dùng đầu đơn lót ở ngoài, lại dùng một dải trùng bao ở ngoài, bốn góc buộc định dùng xích nhỏ xích lại, vẫn buộc bao móc ở trên, Độ Điệp có dây treo trước ngực, ca-sa dùng khăn buộc định vào eo bao, treo ở trước. Dưới xiêm giày tất có dây buộc ở sau. Tay phải cầm chủ trượng, giữa đường mây nước gặp nhau. Kia đây chấp tay vái chào mà qua. Như dạo núi đến nơi sắp vào cửa, hạ bao bưng vào đản quá, nơi an nghỉ cởi bao lấy giày tất, rửa chân, thay áo, đắp ca-sa cùng tri khách chào hỏi.

DU PHƯƠNG THAM THỈNH

Thưa bạ̉m giả từ sư trưởng, kính mến chữ tôn túc có đạo, nương tựa cầu xin đăng ký (theo luật nói: Tỳ-kheo nơi có pháp có cơm thì nên ở, nơi có pháp không cơm cũng nên ở, nơi không pháp có cơm chẳng nên ở). Theo Thanh quy xưa, đầu tiên đến khách ty chào hỏi, kế đến Đường ty đăng ký, đưa đơn vị trí kinh án định, sau đó đến Thị ty thông báo, đến Phương trưởng lễ lạy. Thời nay Du phương đăng ký mới đầu đến Đán Quá, tìm ai nơi tông lâm một người hay khéo việc làm tham đầu, lãnh chúng đến khách ty đầy đủ oai nghi xếp bày bên phải đầu cửa, bạch rằng: “Tạm đến chào hỏi”. Tri khách liền tiếp vào, bày từ rằng: “Ngày nay cung kính chỉ, Thiền sư Tôn trưởng tri khách tôn hầu đi ở nhiều phước, từ lâu khâm kính tiếng tăm này, lại vâng phụng chiêm ngưỡng, Hạ tình ngăn nổi cảm kích”. Đáp rằng: “Sơn môn may mắn đặt mang xa đến”, mời ngồi đốt hương uống trà, lược hỏi lai lịch, xong tức đứng dậy tạ trà trở về Đán Quá. Sau đó, tri khách đến hồi lễ, tham đầu tiếp vào, khắp đồng chào hỏi, Tri khách bày tỏ từ rằng: “Dời khắc cung kính chỉ, các vị Thiền sư Tôn trưởng tôn hầu đi ở lãm phước, vừa nương giáng trọng, riêng bái tạ này, hạ tình chẳng ngăn nổi cảm kích”. Đáp rằng: “Lễ phải lạy thăm, đầu cần giáng trọng”. Tham đầu tự tiến ra cửa, nếu muốn lễ lạy Trụ trì, thì sau phóng tham, đến thị ty chào hỏi, như lễ trước. Đứng dậy bạ̉m thưa rằng: “Chúng tôi riêng đều lễ lạy Hòa-thượng, xin nhọc Thị giả thông báo”. Thị giả kế mời ngồi lại, hỏi rõ nguyên do. Hoặc hương nhân pháp quyến biện sự rõ ràng. Thị giả thưa: “Tạm trở lại nơi an ở, xin sẽ thông báo”. Bèn lên Phương trưởng hỏi báo. Nếu chấp thuận thì sáng sớm hôm sau đánh chuông, Thị giả khiến khách đầu báo đến chào thăm, nếu chưa rảnh, thì Thị giả gánh đèn đến nơi an ở báo lễ, khéo nói an ủi. Lễ chào thăm là dùng cháo xong, Tham đầu lãnh chúng đến tắm đường, đợi Trụ trì ra, Thị giả mời vào, Tham đầu tiến tới thưa: “Thỉnh Hòa-thượng ngồi kiết già”, chuyển thân tay trái cầm hương, lùi thân đồng chúng, mới đầu bày thưa: “Chúng con lâu đã được nghe đạo phong, ngày nay được chiêm hầu tôn nhan, Hạ tình chẳng ngăn nổi mừng sợ”. Kế tiếp bày thưa: “Ngay hôm nay kính cẩn lúc chỉ, Đại Hòa-thượng Đường đầu tôn hầu đi ở nhiều phước”, xúc lạy một lạy. Như đệ tử pháp quyến nhập thất thì thưa: “Từ lâu vâng thưa từ âm”, riêng cầm hương hành lễ đến tòa, Thị giả đốt hương uống trà. Trụ trì hỏi họ tên quê hương xứ sở và nhập hạ ở xứ nào, đều phải thật đáp, chẳng được nói nhiều, đứng dậy trước lò tạ rằng: “Lại vâng được giáng tiếp, riêng lạy tạ đây”, Trụ trì tiến ra, Tham đầu thưa: “Hòa-

thượng tôn trọng”, theo đến Thị giả đặt tạ rằng: “Có phiến thần dụng, đặc bái tạ này”, trở về ngoài Đán quá xuống tay bày đứng, đợi Trụ trì trở lại, lễ đồng chào hỏi tiếp vào, tỏ từ rằng: “Dời khắc cung kính chỉ, Đại Hòa-thượng Đường đầu, tôn hầu đi ở nhiều phước. Chúng tôi vừa đến phân hợp lễ lạy quá được giáng trọng, Hạ tình chẳng ngăn nổi cảm kính). Trụ trì bảo: “An ở chẳng tiện, nay mong vui vẻ lưu lại”. Chúng tiến ra, Tham đầu chuyển tay trên tiếp Thị giả vào, đồng chúng chào hỏi rằng: “Dời khắc cung kính chỉ, Thiên sư cao thị đạo thể khởi đến nhiều phước. Lễ phải đến Liêu lạy thăm, trái lại nhục giáng trọng, Hạ tình chẳng ngăn nổi cảm kích”. Thị giả thưa: “Sơn môn lắm may riêng gánh vác từ xa đến, báo tạ bày chậm, Hạ tình lắm thẹn”. Thời nay, du phương phần nhiều chẳng vào Đán quá. Đến nơi liền tìm hương khúc Đầu thủ liêu phòng an ghé vào. Theo lễ xưa tạm đến không cho, Trụ trì gặp danh thảng đến thăm viếng thì đến tiến đưa khách vị hồi lễ. Thượng tọa thăm viếng, thì đến gian dưới pháp đường, nghinh đợi Trụ trì hồi lễ, miễn phiến giáng trọng. Mà năm núi phương lớn thì chẳng hồi lễ, giữa trai mời điểm tâm. Đang chiếu đặt làm nước nóng, đập y đến, trụ trì tiếp vào. Trước lò thông lạnh ấm, đến ngồi. Thị giả đốt hương vái tiếp nước nóng, nước nóng xong, đứng dậy đến trước lò tạ nước nóng, phải cả hai lạy ba lạy, vén y đến ngồi dùng bữa chiều. Nếu Trụ trì chẳng rảnh, thì thỉnh Đầu thủ thay thế cùng tiếp. Lúc đang tự đứng dậy đốt hương, Trụ trì tự bưng nước nóng mới tận lễ. Hôm sau, dùng cháo xong mời trà, Tham đầu lãnh chúng, bày đứng trước Tẩm đường, đợi Trụ trì đến, tức đến trước chào hỏi rằng: “Qua đêm cung kính chí, Hòa-thượng Đường đầu tôn hầu đi ở nhiều phước, chúng con vâng thưa ân gọi, Hạ tình chẳng ngăn nổi cảm kích”. Vào tòa, Thị giả đốt hương uống trà, đứng dậy đến trước lò, cả hai lạy ba lạy tạ trà. Mới đầu bày, thưa: Chúng tôi vâng thưa tiến điểm, riêng bái tạ đây, Hạ tình chẳng ngăn nổi cảm kích”. Kế là bày thưa: “Ngay hôm nay, cung kính chỉ, Hòa-thượng đường đầu, tôn hầu đi ở lắm phước”. Lùi thân, xúc lạy ba lạy, Trụ trì tiến ra vài ba bước. Nếu cầu xin đăng ký, Tham đầu lãnh chúng xoay thân, tiến tới trước Trụ trì bắm thưa rằng: “Chúng tôi vì sinh tử việc lớn, vô thường nhanh chóng, từ lâu được nghe đạo phong, riêng đến nương hầu, cúi mong từ bi thấu nhận”, bắm thưa xong, có đợi chấp thuận chẳng? Tức khắp đồng xúc lạy một lạy, thưa: “Tạ Hòa-thượng đăng ký”. Phải trước đăng ký Tham đầu, ngoài ra, chẳng câu nệ sớm chiều, chẳng chọn nơi chốn, đều biết tiến lùi, dò đợi Trụ trì cầu xin ở, phương trước, người cận sự không được trách cấm, nếu hứa khả thì vẫn

xúc lay một lay, đến cầu xin tấm điệp, đến Thị ty, phụ danh rằng: “Vừa vâng phụng từ chỉ của Phương trưởng, khiến đến Thượng liêu ghi tên”. Thị giả lần lượt phát bảng đầu xuống Đường ty, Duy-na khiến hành giả thỉnh mới đến uống trà xong ra. Độ Điệp trên sàng lịch (rõ đủ Đại đăng ký quy Đường), đợi tiễn đưa về Đường. Hoặc có cơ ra vào, phải giữ đường nghi, nửa tháng mới có thể thỉnh giả, xưa nói: Thỉnh giả dạo núi là thường lấy kỳ hạn nửa tháng, qua kỳ hạn lại đăng ký, y như cũ giữ Đường nghi, như bức gấp Sư trưởng cha mẹ tật bệnh tang chết, thì chẳng thuộc hạn này.

Trong Tẩm đường, hẳn thiết ghế tham bày đạo tôn sư, mới đến thăm viếng, Trụ trì đáng ở vị trí giữa, khiến đó cấm hương bày lễ, ngồi bên cạnh nhận trà, đối với lễ không tổn. Nay, phương Bắc còn thực hành đó. Thời gần đây, Sa-di tân học vừa mới vào chúng, bèn cùng tôn túc phương lớn phân ngôi kháng lễ, coi là việc thường, theo thói thành tệ. Còn về Lạp Đăng phạm phần đem bày bên ngoài xem thường, đạo thầy mỏng nhạt. Năng Tôn sư thì tôn pháp, Tôn pháp thì giềng mối tông lâm hưng thịnh. Như các sư Tây Vực, học trò rất kính phụng, giống như bậc vua cha, chỉ sợ chẳng kịp có thể làm pháp.

ĐẠI TƯỚNG KHÁN

Phương lớn chúng đông, lại tôn túc nghiêm trọng, không có lễ của thường thấy. Mới đến hải đợi người nhiều, đều dự đến Thị ty, ghi tên thành một đến chào hỏi, Thị giả thưa định, hoặc đầu tháng chín, hoặc tiết năm trước Đông. Chúng suy Biện sự danh thắng, hoặc ai ở tông lâm là làm Tham đầu. Đến ngày, lãnh chúng đến Tẩm đường bày đứng, Thị giả thỉnh Trụ trì ra, Tham đầu tiến tới thưa: “Thỉnh Hòa-thượng ngôi kiết già”. Trụ trì ban lời dạy bảo, Tham đầu ban nói rồi, lùi bước đồng chúng chào hỏi, cấm hương bày lễ, kế là của tạ Thị giả. Sáng hôm sau đến Phương trưởng mời trà cầu xin đăng ký, đợi phát bảng (nghi thức xem ở sau) xuống Đường ty, tiễn đưa về đường, đều đồng với lễ trước. Trụ trì đều ở lúc tạ đăng ký hồi lễ.

- Bảng thức: (Vâng phụng từ chỉ của Phương trưởng, đăng ký một vị Tăng, Thượng tọa mỗ, Thượng tọa mỗ).

Nay, ngày tháng , Thị ty mỗ báo).

ĐẠI ĐĂNG KÝ QUY ĐƯỜNG

Đường ty nhân Thị ty báo bảng, tức khiến hành giả thỉnh mới đến dùng trà, đều ôm Độ Điệp. Tham đầu chuẩn bị hộp hương nhỏ, y cứ

giờ trở về Đường dùng. Lãnh chúng đến Đường ty đối, xúc lạy một lạy, hỏi thăm sức khỏe. Vào tòa, nhận trà xong, đứng dậy thưa bẩm rằng: “Chúng tôi vừa vâng phụng từ chỉ của Phương trượng, bảo nương tựa tả hữu, cúi mong ghi nhận”. Duy-na đáp rằng: “Rất may, mừng được đồng giữ vắng lặng”. Tham đầu và chúng đều lấy Độ Điệp thay nhau giao Duy-na, vẫn đối xúc lạy một lạy, theo một lên giường lịch xong giao lại, chỉ lưu giữ Độ Điệp Tham đầu. Hành giả hét rằng: “Thỉnh chúng Thủ tọa về Đường đăng ký”, Tham đầu lãnh chúng theo tay phải cửa trước vào Đường, đến trước Thánh Tăng bày đứng, Tham đầu đốt hương đồng chúng kính lạy ba lạy, tuần Đường một vòng, từ Thượng đường đến Hạ đường, vẫn như trước bày đứng chào hỏi, theo cuối ban trước đời bước, lùi đầu bằng Thánh Tăng đứng, Duy-na vào Đường đốt hương đứng gian trên, hành giả Đường ty dùng mâm khăn gói Độ Điệp, Duy-na giao trả lại, Tham đầu đồng chúng đối, xúc lạy một lạy. Tham đầu tiến đưa Duy-na ra (trước thọ trai thì cửa sau, sau thọ trai thì cửa trước). Tham đầu chẳng ra hạn cửa, Duy-na phát bả các liêu báo (biểu thức xem ở sau). Hành giả dẫn đến Liêu chúng, đánh bả bên trong ba tiếng, Liêu chủ cùng tiếp vào cửa đối, xúc lạy một lạy, hỏi thăm sức khỏe xong, phân tay ngồi dâng chén không, bèn đứng dậy đến trước lò hương, chào hỏi tạ xong, thưa: “Chúng tôi vừa vâng phụng từ chỉ của Duy-na, khiến về liêu trên nương tựa tả hữu. Cúi mong từ bi”. Liêu chủ nói: “Nay lại lăm phước, tạm mừng đồng giữ vắng lặng”, tức mỗi xúc lạy một lạy, người mới đăng ký chuyển bốn phía Đông, liêu chủ chuyển bên phía Tây. Lại xúc lạy một lạy, liêu chủ dẫn người đăng ký bày đứng, châu hầu Quán Âm chào hỏi, dẫn tuần án một vòng, sau châu hầu Quán Âm chào hỏi mà lui, chẳng phải tiến ra. Hành giả dẫn gặp Liêu nguyên, đối xúc lạy một lạy, thưa: “Ngày hôm nay, cung kính chỉ có Thiên sư Tọa Nguyên tôn hầu đi ở lăm phước, nay được từ chỉ của Phương Trượng, khiến chúng tôi nương tựa tả hữu, Hạ tình chẳng ngăn nổi cảm kích”, kể đến các liêu Đầu thủ khố ty, mỗi xúc lạy một lạy, hỏi thăm sức khỏe xong tiến ra. Nay, phần nhiều chẳng tiếp, chỉ truyền lời, hoặc cho rằng chỉ đối với Thủ tọa có lạy, đều là phi pháp, bởi lúc tạ đăng ký, Lương tự hồi lễ thông có đáp lạy.

- Bảng: (Đăng ký, một vị Tăng, Thượng tọa mỗ, xứ mỗ, người dòng họ, giới mỗ, thượng tọa mỗ. Nay, ngày tháng, đường ty mỗ báo. Thức: Báo Thị ty rằng thân tôn Trụ trì, Tiền đường Thủ tọa Thị ty liêu chúng, hẳn đủ giới thứ tên châu, ngoài ra đều chẳng đủ).

* *Tiểu Đăng Ký Quy Đường*: Phương trượng cho phép đăng ký,

thị ty phát bảng xuống đường ty, thỉnh trà thượng giường lịch xong, tiến đưa vào liêu chúng, Duy-na ở gian trên đối, xúc lạy một lạy, chuyển gian dưới, lại đối xúc lạy một lạy, người đăng ký tỏ từ rằng: “Nay nhiều may, nhục nặng ôn tồn, Hạ tình chẳng ngăn nổi cảm kích”. Đáp rằng: “Liêu phòng chẳng tiện, may xin chỗ rộng”. Tham đầu tiên đưa Duy-na ra bên phải ngoài liêu chúng đứng. Hành giả đường ty đánh bảng nhỏ trong liêu ba tiếng, Liêu chủ cùng tiếp, Lễ đồng như trước.

* **Tây đường Thủ tọa đăng ký:** Như danh đức phương lớn muốn làm trú kế, nói tiếp bày ý. Trụ trì độ có đơn liêu để ở, và vị trí đi ngôi, tiếp trên dưới an thuận thì lưu lại đó. Ngày hôm sau, dùng trà xong, thưa rằng: “Tôi vì sinh tử việc lớn, riêng lại nương tựa”, tức xúc lạy một lạy, hoặc ngày khác, hoặc tức thời, hội hợp Lương tự cần cựa dùng trà, Trụ trì đích thân đứng dậy đốt hương, trở lại vị trí đứng, thưa rằng: “Xứ mỗ, Thủ tọa Tây đường chẳng bỏ, lại đây đồng giữ vắng lặng, phiến Lương tự cần cựa đồng tiến đưa về liêu”. Người nhận tiến đưa liền bước tới trước thưa: Đặt lại nương tựa, lại đội ghi nhận”. Trụ trì đồng Lương tự cần cựa tiến đưa về liêu, đối xúc lạy một lạy, tiến đưa Trụ trì ra, người nhận tiến đưa ở chủ vị, vái mới Thị giả vào chào hỏi tiến đưa ra, vái mời Lương tự cần cựa vào chào hỏi xong thì ôm hương đến chỗ Phương trượng bái tạ. Hành giả Đường ty dẫn đến nơi cần cựa Lương tự, hội lễ Phương trượng. Ngày khác đặt làm lễ quản đãi giảng trà. Mồng một rằm thỉnh trà, đều cần cựa riêng.

* **Danh đức các nơi đăng ký:** Muốn xin đăng ký, ngày hôm sau dùng trà xong, thưa rằng: “Chúng tôi vì sinh tử việc lớn, riêng lại nương tựa, cúi mong ghi nhận”. Khấp đồng xúc lạy một lạy. Nếu Trụ trì chấp thuận thì hội họp Thủ tọa Tri sự, Duy-na dùng trà xong, Trụ trì đích thân đứng dậy đốt hương bạch, tiến đưa, ý như trước, người nhận tiến đưa bước tới thưa: “Chúng tôi lại được ghi nhận, chỉ về Tăng đường tùy chúng”. Đáp rằng: “Sơn môn lễ hợp bày tiến đưa”, tùy chức danh cao thấp, tiến đưa mông đường tiền tư. Đối xúc lạy một lạy, tiến đưa Trụ trì ra, chào hỏi liêu chủ, tỏ từ là: Đồi trước lắm may, được nương tựa hữu”. Đáp rằng: “Nhiều đời duyên thuần thực, tạm mừng đồng ở”. Người nhận tiến đưa chuyển chủ vị tiếp mời Thị giả vào, chào hỏi tiến đưa ra, chào hỏi Lương tự xong, thì ôm hương đến chỗ phương trượng, lạy tạ giường vị. Hành giả Đường ty dẫn đến khố ty các thủ đầu liêu, đồng lễ. Hoặc Phương trượng phát bảng đầu phiến Thủ tọa thỉnh đưa thì Thủ tọa khiến hành giả đường ty, thỉnh một vị Tri sự, Thị giả Duy-na và người nhận tiến đưa đồng đến liêu Thủ tọa đốt hương dâng trà, thưa Trụ trì

phát bày ý của Sơn môn cùng tiễn đưa. Lúc tiễn vào cửa. Thủ tọa ở chủ vị thay thế Trụ trì xúc lạy một lạy, người nhận tiễn đưa về chủ vị, Thủ tọa chuyển ở khách vị cùng đồng Trì sự Duy-na chào hỏi. Ngoài ra các lễ khác đều đồng như trước.

* **Pháp quyền làm việc đăng ký:** Chẳng câu nệ lúc nào thưa hỏi, Thị giả nói lai lịch, thông báo Trụ trì, cắm hương lễ bái, nếu dùng pháp quyền dưới từng làm thị giả, Trụ trì đều phải nhận lễ, tùy chức danh cao thấp mà bày tiễn đưa, đồng như trước.

NÉM HƯƠNG TƯỚNG KHÁN

Mới đến hoặc vì duyên gấp nên đến chẳng kịp giờ, hoặc dừng đăng ký chẳng được thông báo, chẳng câu nệ nơi chốn, mới đón gặp Trụ trì tức liền ném hương, bước tới trước thưa: “Tạm đến lễ bái Hòa-thượng”, xúc lạy một lạy, tùy tự thân hương dò đợi xin đăng ký. Nếu Trụ trì chấp thuận thì Thị ty phát bằng xuống Đường ty, lễ đồng như trước. Nếu đồ trưởng đã định, thì đến Đường ty thưa thêm tên vào đồ, hoặc người nhiều liệt giới thứ ở sau.

TẠ ĐĂNG KÝ

Theo Thanh quy xưa, người đăng ký trở về đường, liền tạ đăng ký. Sau lấy tiết đông tiết năm và trước hạ ba lần tạ đăng ký. Từ khi Hòa-thượng Phật chiếu từ A-dục đến Kính Sơn, quyền Cô vân làm Thị giả vào viện. Bấy giờ, Phật Chiếu vì lễ nhiều nên đều ở trước hạ. Thời gần đây, Nạp Tử đến nơi, ngôi chiếu chưa ấm đã dời chuyển đơn Đông tây, phần nhiều khiến chẳng tạ đăng ký. Đã nói là trải Đông qua Hạ. Chiết trung phải ở trước Đông trước Hạ, hai kỳ báo tạ. Trước kỳ, Thị giả lấy sổ giới lạp ở Đường ty xem xét mới Đăng ký ở trên là một người làm Tham đầu, một người làm Phó tham. (Xưa thì lấy Thị giả các nơi làm Tham đầu, thường vì sơn môn cao thấp cạnh tranh chẳng an, nguyên vì Thị giả đều đăng ký tại Liêu chúng. Đã nói là tùy chúng, phải y cứ giới lạp, y theo Phật chế. Huống chi các Đồ trưởng và bằng giới lạp ở Liêu chúng, chẳng lấy danh tự phân cao thấp, một là vâng theo Phật chế, hai là khỏi sự cạnh tranh, ba là được chúng hòa đồng ở, chỉ lực của Trụ trì chủ hành đó). Tham đầu phải có bản đồ nhỏ có nghi thức tu tập, ba người một dẫn, mỗi dẫn một người làm Tiểu tham đầu, phải ghi rõ từ ngữ tiến lùi bề xoay hợp độ, miễn khiến đến lúc so le. Hành giả Đường ty danh số, suất lấy tiền lương, ghi bằng nhỏ là: Mới về Đường, Thủ tọa mỗi suất tiền bao nhiêu để mua hương tạ đăng ký. Hành giả

Đường ty mổ lấy báo, dán trước liêu chúng, thâu tiền hương đủ giao Thị giả nạp Phương trượng, đến thưa hỏi định ngày nào tạ đăng ký, ra bảng báo chúng rằng: “Huynh đệ mới về đường, ngày mai dùng cháo xong, đến chỗ phương trượng tạ đăng ký. Nay, ngày tháng, Thị ty mổ báo”. Đến ngày, đến Tẩm đường hoặc pháp đường thiết bày vị trí Trụ trì, bày sắp hương ghế, bình, đèn đài. Thị giả giao một mảnh hương lớn cho Tham đầu. Giao cho phó tham thâu lãnh chúng y cứ vị trí trên đồ bày đứng. Tham đầu tùy đồng Thị giả thỉnh Trụ trì ra, trở về vị trí đứng. Tham đầu đồng chúng đều chào hỏi xong. Tham đầu bước tới trước Trụ trì thưa rằng: “Thỉnh Hòa-thượng an tọa” lùi chân trái nghiêng chuyển thân, nơi ghế hương, tay phải nơi không đi ra qua lại, vị trí đều chào hỏi xong. Phó tham lấy hương trong tay áo thay nhau bưng, Tham đầu tiếp giấu nhỏ trong lòng chào hỏi xoa tay. Vốn dẫn ba người trái một tọa cụ, Trụ trì đưa tay ước miễn đó, liền thâu và đứng dậy. Tham đầu tiến tới trước thưa: “Chúng tôi đời trước mừng may được tọa nương tựa, hạ tình chẳng ngăn nổi mừng vui”. Vẫn như trước lùi thân, theo tay phải ghế hương chuyển về vị trí chào hỏi. Lại, trái tọa cụ, Trụ trì lại như trước ước miễn, thâu tọa cụ lại tiến tới trước thưa: “Ngay hôm nay kính cẩn chỉ, Hòa-thượng Đường đầu, tôn hầu đi ở lẩm phước”. Vẫn như trước chuyển về vị trí chào hỏi, xúc lạy ba lạy. Trụ trì đáp một lạy. Thứ nhất dẫn chào hỏi, qua cạnh bên trái tiếp nối cuối ban. Tiếp người thứ ba tiến lên, tỏ từ lễ đều đồng. Tham đầu đứng ở dưới vai Thị giả, dò xét mỗi mỗi lễ xong. Phó tham bước đến nơi mới đầu đứng. Tham đầu về vị trí đầu. Lãnh chúng đều chào hỏi mà lui. Phó tham lãnh chúng hành trước. Tham đầu ở cuối, đến ngoài cửa liêu chúng dưới tay đứng. Phó tham dẫn chúng theo cạnh bên phải vào gian dưới trong liêu, xoay chuyển lưng chúng ít nhiều, chẳng câu nệ số hàng. Phó tham bước hương tới trước tiếp liên kê vai Tham đầu, dò đợi Trụ trì đến, cùng chúng đồng đón rước, chào hỏi chuyển vào trong liêu. Chúng đứng trước sau trông nhau thành hàng tiến lùi bước rảo. Tham đầu chuyển thân đến trước lò đối, xúc lạy một lạy, tỏ từ nói: “Dời khắc cung kính chỉ, Hòa-thượng đường đầu, tôn hầu đi ở lẩm phước. Chúng tôi lại được ghi nhận. Lễ phải lạy tạ, nay được giáng tôn. Hạ tình chẳng ngăn nổi cảm kích”. Chúng đồng tiến ra. Tham đầu bên ngoài cửa chuyển tay trên đứng, Phó tham vẫn dẫn chúng xoay chuyển ở gian trên, ra liền kê vai Tham đầu, tiếp mời Thị giả vào, tỏ từ rằng: “Chúng tôi may mắn được nương tựa hữu, nay gọi giáng trọng, chẳng ngăn nổi cảm kích”. Tham đầu một người tiến Thị giả ra, kế mời Lương tự vào đối xúc lạy một lạy, tỏ từ

rằng: “Tức khắc cung kính chỉ, Tọa nguyên đô tổng các vị Thiên sư, tôn hầu lăm phước. Chúng tôi được toại nương tựa mới thừa giáng trọng. Hạ tình chẳng ngăn nổi cảm kích”. Tham đầu tiễn Lương tự ra, trở về vị trí gian trên đứng. Phó tham dẫn chúng từ sau Quán Âm chuyển ra trước là vẫn trông lại cuối ban, đều đứng định đối Tham đầu, xúc lạy một lạy, tỏ từ rằng: “Chúng tôi vừa rồi rất nhọc thân dụng, đặt lạy tạ này”. Nghi thức đó cũng đáng dự định tu tập, ngay ngày đó vào sớm, phương trượng khách đầu hành giả Đường ty mỗi ghi hồi lễ, bảng dán trước tiên chúng. Phương trượng bản dán gian trên, Lương tự bảng dán gian dưới (nghi thức xem ở sau).

(Hòa-thượng Đường đầu dùng cháo xong hồi lễ). Bảng: Thủ tọa mới về Đường. Nay, ngày tháng, hành giả khách đầu mỗi thừa y cứ Đầu thủ Tri sự dùng cháo xong hồi lễ, Thức: Thủ tọa mới về Đường. Nay, ngày tháng, hành giả Đường ty mỗi lạy báo).

PHƯƠNG TRƯỢNG RIÊNG LÀM MỚI ĐĂNG KÝ TRÀ

(Khố ty Đầu thủ phụ xem).

Thị giả thỉnh khách chiếu giới lạp song danh tự ghi tạt trà (nghi thức xem ở sau). Đến ngày, lúc gần sáng rửa mặt chuẩn bị ghế bút nghiên bày ở chiếu đường, thỉnh khách ở dưới tên ghi rằng: (Chúng tôi kính cẩn lạy tôn mạng). Nếu đăng ký là danh thắng các phương cũng y theo giới mà ghi. Nhập vào trà trạng, cách ngày, Phương trượng, Khách đầu phải trước đem trạng thỉnh kiểm tên, Thị giả khiến Liêu đầu y giới sắp tên, ghi bảng đặt làm, hoặc làm bốn ra sáu ra, Thủ tọa quang bạn, danh thắng các nơi hẳn cùng Trụ trì đối diện vị trí, nếu có dị nghị thì ở trong danh thắng suy cử người giới cao nhất ngôi đó. Tham đầu cùng Quang bạn đối diện vị trí, bởi người nhận tiền thì trước tạ giường vị trí, đây đồng đến trà. Đến ngày, dùng trai xong, đánh trống nhóm chúng, Thị giả tiếp mời vào, Trụ trì cùng tiếp chào hỏi, tiếp cùng người quang bạn chào hỏi, mỗi y chiếu bảng về vị trí lập định, Thị giả đốt hương, thỉnh khách phân đầu vị trí tả hữu, hành lễ tuần mời ngồi, vái hương, mời trà, đốt hương Quang bạn, đánh trống lui tòa, đồng lễ bốn tiết tiểu tòa thang, người nhận đặt làm dẫn chúng bày đứng tạ trà, mới đầu bày, thưa “Ngày nay chúng tôi lại được tiến điểm, đặt lạy tạ này, Hạ tình chẳng ngăn nổi cảm kích”. Kế bày, thưa: “Ngày hôm nay, kính cẩn chỉ, Hòa-thượng Đường đầu tôn hầu đi ở lăm phước”, lúi thân xúc lạy ba lạy mà lui. Hôm sau, khố ty, khách đầu, hành giả y theo tên họ trong giới đơn mà cụ trà trạng, sắp trước liêu chúng thỉnh kiểm tên. Thư ghi:

“Chúng tôi kính y lai mạng”, khố ty bày vị trí. Thủ tọa quang bần đánh bản ở khố đường. Thượng thủ Tri sự cùng Duy-na hành lễ. Lại, ngày hôm sau, Thủ tọa chúng đầu thủ đầy đủ trạng văn thỉnh kiểm đồng trước. Chiếu đường bày vị trí. Đô tự quang bần đánh bản ở chiếu đường, toàn ban hành lễ, hoặc bốn người, sáu người phân tuần chào hỏi. Như ba người, năm người, Thủ tọa đốt hương chỉ đứng ở giữa. Theo pháp xưa thì, ba ngày giảng hành, nay các nơi phân nhiều đều làm một ngày. Đến phương trượng mượn tòa và trống, Đầu thủ Tri sự không Trụ trì một vị trí, làm vị thứ chủ bần lẫn nhau, hành lễ đều đồng (chỉ tạ trà, phải đều lia vị trí chuyển thân chào hỏi đặt tạ, gần đây quen thói chỉ vị trí đầu đứng dậy tạ, là chẳng đúng lễ).

- Nghi thức trạng trà: (Mới đăng ký, Thượng tọa mỗi nêu tên. Hòa-thượng Đường đầu sáng nay dùng trai xong trở về Tẩm đường châm trà riêng làm, cúi mong nhóm họp. Nay, ngày tháng, thị ty mỗi bái thỉnh. Khố ty Đầu thủ thì nói: Mới đăng ký, Thượng tọa mỗi nêu tên. Như trên, chúng tôi sáng nay thọ trai xong đến khố ty châm trà một trụng, đặt làm cúi mong, chúng xót thương đồng giáng trọng. Nay, ngày tháng, khố ty Tỳ-kheo mỗi lạy thỉnh. Đầu thủ phải nêu tên chỉ ở tri khách đến chiếu đường, ngoài ra đồng như trước).

NGÔI THIÊN

Mỗi ngày, dùng cháo xong, hành giả Đường ty trước báo Thủ tọa, trước Tăng đường, trước liêu chúng đều treo bảng ngôi thiên báo chúng. Sai Cung đầu bên trong Tăng đường, bày hương châm đèn, trước đánh một tiếng bản ở trước liêu chúng. Đại chúng về đường, hướng vào bên trong ngôi, lần lượt đều nhóm họp, báo chúng Thủ đầu đánh bản tiếng thứ hai, đợi vào Đường thư thả, đánh bản tiếng thứ ba. Phó liêu đóng cửa liêu chúng, đánh ba tiếng bản trước liêu Thủ tọa, tiếng thứ nhất ra cửa, tiếng thứ hai đến khoảng nửa đường, tiếng thứ ba vào Đường, trước Thủ tọa Thánh Tăng đốt hương tuần đường, từ gian dưới đến gian trên một vòng, trở lại khắp vị trí ngôi, kể báo Trụ trì, đánh ba tiếng bản ở phương trượng, Trụ trì vào Đường đốt hương trở lại đường, từ gian trên đến gian dưới một vòng, trở về vị trí ngôi định, thời gian lâu, Tăng chúng mới có thể lần lượt đứng dậy rút mở. Lại phải xem trên dưới vai dậy dừng nhanh chậm, khởi thấy thành liền đơn vị trí trống thiếu. Hoặc có để chặn lại tại Đường, chẳng theo chúng. Hoặc có tạm lại tùy chúng lưu lại ca-sa ở vị trí chặn ở bên ngoài buồng lung, đều phải kiểm nêu trách phạt. Đầu thủ đại chúng đều theo bản qua lại, chỉ có tiền Đường

Thủ tọa chấp thuận theo trước Trụ trì ra vào. Hành giả Đường ty hầu trai lần lượt báo Thủ tọa phóng thiền chuyển theo bên phải sau Thánh Tăng ra, chống giữ bảng dưới rèm nhẹ lay phát tiếng. Trụ trì đầu thủ ra Đường. Hành giả Đường ty theo cạnh bên phải nghiêng đứng, dò xét chào hỏi. Hoặc sơn môn có đón rước cầu nguyện Phổ thỉnh xem đọc đưa tang, và liêu chúng cạo tóc giặt y, thì chẳng ngồi thiền, cũng chẳng tọa tham, sau tham ngồi thiền như thường. Trụ trì Thủ tọa vân tuần đường, trong Đường có bảng trực Đường, khắc ghi (xoay lần trực Đường đến cuối thì trở lại đầu. Ở chùa ký, khắc hai mặt). Chiếu y vị trí chẵn giúp lần, mỗi ngày vào canh năm sau thỉnh chuông xong, giao xuống người kế tiếp, suốt ngày trông giữ. Hoặc có mở hòm cấm đơn hạ bát rút chẵn đều phải thưa người trực Đường biết. Đến lúc đánh chuông phóng tham, giao phó Thị giả Thánh Tăng trông coi quản lý. Đến chiều thì Thánh Tăng đều giao phó vị trí chẵn. Bảng thì ở sáng sớm hôm sau giao qua. Gần đây, trực Đường thành đoàn gấp bội, phân chia trái quả nhóm họp đùa giỡn quen lấy làm thường. Nào loạn thiền tịch, Trụ trì Thủ tọa cố gắng rắn bảo, trái phạm thì nên phạt.

NGHI THỨC NGÔI THIÊN

Bồ-tát học Bát-nhã, khởi tâm đại bi, phát thệ nguyện rộng, tinh tu tam-muội, thể độ chúng sinh, chẳng vì một thân riêng cầu giải thoát, buông bỏ các duyên, ngừng dứt muôn niệm thân tâm như một, động tĩnh không liên can, tất lượng sự ăn uống, hạn chế ngủ nghỉ, ở nơi nhàn tĩnh trái dày vật ngồi, hoặc ngồi kết già hoặc ngồi bán già, đặt tay trái lên tay phải, hai ngón tay cái đụng đầu nhau, thẳng mình ngồi ngay, khiến tai và vai cân đối, mũi thẳng với rốn, lưỡi cuốn lên hàm trên, môi răng chạm nhau, mắt phải mở nhỏ, để khỏi khiến ngủ gật. Nếu đắc thiền định, thì năng lực đó rất ưu thắng. Xưa, các bậc cao tăng tu định ngồi thường mở mắt. Thiền sư Viên Thông ở Pháp Vân quở trách người nhắm mắt ngồi thiền, cho đó là núi đen hang quỷ. Có ý chỉ sâu sắc, tất cả thiện ác đều chẳng nghĩ, niệm khởi liền giác, thường giác chẳng mê, chẳng hôn trầm, chẳng tán loạn. Muôn năm một niệm, chẳng phải đoạn, chẳng phải thường, yếu thuật của ngồi thiền là ở đây. Ngồi thiền là pháp môn an lạc, mà người phần nhiều đến mỗi bệnh là bởi chẳng được yếu thuật đó. Được yếu thuật đó thì tự nhiên bốn đại nhẹ an, tinh thần sáng khoái, chỉ cần tâm chịu, hảnh chẳng hiểm nhau. Nhưng sợ đạo cao ma thanh, nghịch thuận muôn mối. Nếu năng chánh niệm hiện tiền, thì tất cả chẳng thể làm trở ngại, như kinh Lăng-nghiêm, Thiên Thai

Chỉ Quán, Nghi Tu Chứng của Khuê Phong, có nói rõ ma sự đều từ tự tâm sinh, chẳng phải do bên ngoài mà có. Định tuệ có năng lực ưu thắng thì ma chướng tự tiêu, nếu muốn xuất định nên từ từ động thân, khoang thai mà dậy, chẳng được vội vã. Sau khi xuất định thường làm phương tiện hộ trì định lực, trong các môn tu hành, thiền định là trên hết, nếu chẳng an thiền tĩnh lực, thì ba cõi trôi lăn, xúc cảnh mênh mang. Do đó, đạo dò tìm châu nên tĩnh sống, nước động lấy hẩn khó, nước định lắng trong, tâm châu tự hiện. Nên trong kinh Viên Giác chép: “Tuệ thanh tịnh vô ngại, đều nương thiền định sinh”. Kinh Pháp Hoa chép: “Ở chỗ nhàn xứ tu nhiếp tâm, an trú chẳng động như núi Tu-di”. Cho nên, biết siêu phàm vượt Thánh phải nhờ tĩnh duyên, ngồi đứng xả mạng toàn nhờ định lực. Một đời lấy làm xong còn sợ dần dà, hướng chi chuyển đổi, lấy gì địch nghiệp. Mong các bạn thiền ba lần xem lại văn này, tự lợi lợi tha đồng thành Chánh giác.

Sắc Tu Bách Trượng Thanh quy quyển năm hết.